TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 109/2020/QĐST-HNGĐ	*Bình Thuỷ, ngày 10 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, TP. CẦN THƠ

Căn cứ Điều 211, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 369/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Đỗ Trương Hoàng N**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Đỗ Trương Hoàng N và bà Lê Thị H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vào năm 2018. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nên ông N bà H yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: ông N và bà H không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: người yêu cầu phải nộp lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp thành lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Đỗ Trương Hoàng N và bà Lê Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông N và bà H không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông N và bà H mỗi người phải nộp 150.000đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 004776 ngày 14/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thủy;
- Chi Cục THADS Q.Bình Thủy;
- Tòa án NDTP.Cần Thơ;
- UBND phường An Thới
(số 126 ngày 08/11/2018)
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Đặng Nguyễn Khánh Xuân